

Số: 132 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2017

THÔNG BÁO**Kết luận của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Bắc Ninh**

Ngày 12 tháng 02 năm 2017, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc làm việc với lãnh đạo tỉnh Bắc Ninh về kết quả phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 1997 - 2016, mục tiêu, nhiệm vụ trong thời gian tới và một số kiến nghị của Tỉnh. Cùng dự buổi làm việc với Thủ tướng có các đồng chí: Trần Văn Túy, Ủy viên Ủy ban thường vụ Quốc hội, Trưởng Ban Công tác đại biểu của Quốc hội, Phó Trưởng ban Tổ chức Trung ương; Mai Tiến Dũng, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; Trần Hồng Hà, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; Nguyễn Xuân Cường, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và lãnh đạo các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng. Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo tỉnh Bắc Ninh; ý kiến phát biểu của các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thay mặt Chính phủ, biểu dương, đánh giá cao Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Bắc Ninh sau 20 năm chia tách tỉnh đã đoàn kết, nỗ lực, phấn đấu quyết liệt, có bước tiến mạnh mẽ, bứt phá vươn lên và đạt nhiều thành tựu quan trọng: Đến năm 2016, Tỉnh có 21 chỉ tiêu kinh tế - xã hội thuộc nhóm 10 địa phương đứng đầu cả nước, trong đó có 7 chỉ tiêu đứng thứ nhất và 4 chỉ tiêu đứng thứ hai; quy mô kinh tế tăng nhanh (đứng thứ 6); cơ cấu kinh tế chuyển dịch mạnh mẽ, tỷ trọng công nghiệp dịch vụ chiếm 95%, nông nghiệp giảm còn 5%; xuất khẩu đạt 22,8 tỷ USD; thu hút 395 dự án FDI với số vốn đăng ký đạt 12,3 tỷ USD; thu ngân sách đạt 17.800 tỷ đồng. Tỉnh đã đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tương đối đồng bộ.

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm, nhiều chính sách đi trước hoặc thực hiện ở mức cao hơn so với cả nước như: Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia (87,4%); tỷ lệ trạm y tế đạt chuẩn quốc gia (100%); tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới (59,8%); đã hoàn thành việc hỗ trợ xây dựng nhà cho hộ nghèo và gia đình chính sách; xây dựng nhà cho người lao động trong các khu công nghiệp đạt kết quả tích cực; bảo hiểm y tế cho các hộ cận nghèo; hỗ trợ mua bảo hiểm y tế cho người cao tuổi từ đủ 70 tuổi đến dưới 80 tuổi; quản lý, trùng tu, tôn tạo di tích lịch sử, văn hoá được quan tâm; phát huy tốt truyền thống năng động, văn hiến và hiếu học.

Cải cách hành chính được đẩy mạnh, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) nhiều năm thuộc nhóm tốt nhất cả nước; Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) xếp thứ 2 toàn quốc.

Tuy nhiên, Bắc Ninh vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục: Nông nghiệp tuy chiếm tỷ trọng thấp trong cơ cấu kinh tế nhưng tỷ lệ lao động trong nông nghiệp vẫn còn cao; lĩnh vực dịch vụ phát triển còn chậm; công nghiệp hỗ trợ phát triển chưa tương xứng với lợi thế của địa phương có nhiều dự án đầu tư nước ngoài; chất lượng nguồn nhân lực còn nhiều thách thức trong quá trình công nghiệp hóa. Quản lý môi trường, xả thải, thu gom xử lý chất thải rắn chưa đáp ứng được yêu cầu nhất là ở các làng nghề; vệ sinh an toàn thực phẩm còn bất cập; nhà ở xã hội cho người lao động còn khó khăn.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Bắc Ninh cần phát huy kết quả đạt được và kinh nghiệm phát triển trong thời gian qua, không chủ quan tự thỏa mãn với những thành tựu mà cần nỗ lực phấn đấu, vươn lên tầm cao mới, không ngừng đổi mới, tìm ra những giải pháp đột phá về thể chế, về môi trường kinh doanh, phấn đấu không những là một trong những địa phương có mức thu nhập bình quân đầu người cao nhất cả nước mà phải trở thành biểu tượng của sự chuyển mình vươn lên mạnh mẽ của Việt Nam trong lĩnh vực công nghiệp điện tử công nghệ cao và nền kinh tế sáng tạo khu vực ASEAN và Châu Á. Xây dựng Bắc Ninh thành trung tâm sản xuất điện tử của Châu Á, một trong những công xưởng sản xuất công nghiệp điện tử công nghệ cao hàng đầu khu vực và thế giới.

2. Đổi mới công tác quy hoạch, xây dựng Bắc Ninh trở thành đô thị hiện đại, thông minh, theo chuẩn mực của khu vực và thế giới; hình mẫu độc đáo về tư duy phát triển thịnh vượng dựa trên kinh tế tri thức, các mô hình sáng tạo, đột phá trong lĩnh vực công nghiệp điện tử công nghệ cao, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, trong phát triển các dịch vụ trên nền tảng chiều sâu văn hóa. Cùng với đó là làm tốt công tác bảo vệ môi trường, nhất là môi trường trong các khu công nghiệp, làng nghề, đô thị, vùng nông thôn để nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

3. Chỉ đạo quyết liệt thực hiện tốt các Nghị quyết Trung ương Đảng, Quốc hội, Nghị quyết số 01/NQ-CP, các Nghị quyết số 19, 35, 60 của Chính phủ và Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh; tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh, phấn đấu hoàn thành vượt mức mục tiêu, nhiệm vụ năm 2017. Cùng với Thủ đô Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Bắc Ninh phải là một động lực phát triển kinh tế vùng đồng bằng sông Hồng và vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, phấn đấu đưa Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2022.

4. Tiếp tục làm tốt công tác xây dựng Đảng, chính quyền, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức. Xây dựng chính quyền liêm chính, kiến tạo phục vụ người dân và doanh nghiệp; xây dựng Chính quyền điện tử, công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; xử lý tốt thông tin



phản hồi của doanh nghiệp, người dân; thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân; phòng chống tham nhũng, lãng phí.

5. Thực hiện tốt chính sách đối với người có công, bảo đảm an sinh xã hội; xây dựng thiết chế văn hóa cho công nhân trong các khu công nghiệp; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, môi trường an toàn để doanh nghiệp và người dân đầu tư, sản xuất kinh doanh.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về chủ trương lập Đề án xây dựng Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương: Tỉnh xây dựng Đề án, báo cáo Bộ Chính trị xem xét, quyết định.

2. Về hỗ trợ vốn đầu tư các dự án:

- Cầu Phật Tích - Đại Đồng Thành, Nút giao Tây Nam, nâng cấp tuyến đê tả Đuống: Đồng ý hỗ trợ một phần từ ngân sách Trung ương; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất nguồn vốn hỗ trợ cho Tỉnh thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 4 năm 2017. Đối với số vốn còn thiếu, Tỉnh bố trí ngân sách địa phương và huy động nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện.

- Cải tạo, nâng cấp sông Ngũ Huyện Khê: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định việc điều chỉnh dự án.

3. Về cải tạo, nâng cấp trạm bơm Châu Cầu, trạm bơm Tân Chi 1: Tỉnh rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên và bố trí vốn trong kế hoạch được giao để thực hiện; đồng thời phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, đề xuất hình thức đầu tư phù hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4. Về việc tăng hạn mức huy động thêm 2.054,4 tỷ đồng trong các năm 2017 và 2018: Bắc Ninh là tỉnh có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, việc đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng là cần thiết; Bộ Tài chính xem xét tăng hạn mức huy động vay của Tỉnh cho phù hợp, báo cáo Chính phủ trình Quốc hội.

5. Về sử dụng vốn ODA của Quỹ Cô Oét để thực hiện dự án trạm bơm Ngọ Xá, Thuận Thành: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh và các cơ quan liên quan báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31 tháng 3 năm 2017.

Về vốn đầu tư dự án thoát nước và xử lý nước thải Bắc Ninh giai đoạn II; dự án trang thiết bị y tế Bệnh viện Sản - Nhi: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế hỗ trợ Tỉnh vận động vốn vay ODA của các Nhà tài trợ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

6. Về việc ban hành chính sách cho phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: Đồng ý, giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các Bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, xây

dựng cơ chế, chính sách cụ thể tạo điều kiện phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

7. Về việc xây dựng hành lang pháp lý và cơ chế, chính sách chuyển đổi, tập trung ruộng đất để các doanh nghiệp và người dân chuyển đổi cơ cấu ngành, nghề trong sản xuất nông nghiệp: Bộ Tài nguyên và Môi trường khẩn trương thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ.

8. Về tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại và ký kết các hợp tác đa phương, song phương với các nước trong khu vực và trên thế giới về tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: Giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, cơ quan liên quan tổ chức, thực hiện.

9. Về thông tin tình hình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp ở trong và ngoài nước để các tổ chức, cá nhân có kế hoạch sản xuất sát với nhu cầu thị trường: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương và các Bộ, cơ quan liên quan chủ động, kịp thời thông tin cho các tổ chức, cá nhân về tình hình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

10. Về việc xây dựng cơ chế hỗ trợ đầu tư từ nguồn vốn ngân sách Trung ương cho các tỉnh có nhiều Khu công nghiệp để đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội cho các địa phương xung quanh khu công nghiệp: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Công Thương và các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất cơ chế chung cho các địa phương có nhiều khu công nghiệp, trong đó có tỉnh Bắc Ninh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

11. Về các cơ chế, chính sách để khuyến khích xây dựng nhà ở xã hội: Thực hiện theo quy định của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ; Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội

12. Về việc xây dựng các công trình văn hóa, thể dục, thể thao, trường học, nhà trẻ, mẫu giáo, trạm y tế cho công nhân các khu công nghiệp: Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương thẩm định Đề án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 4 năm 2017.

13. Về việc mở rộng Khu công nghiệp tập trung VSIP 2 (huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh): Đồng ý, giao Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh chỉ đạo Nhà đầu tư lập hồ sơ Dự án theo quy định, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan tổ chức thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ.

14. Về việc sửa đổi, bổ sung Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản thi hành: Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu quy định ưu đãi việc miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho các dự án đầu tư vào cụm công nghiệp như các dự án đầu tư vào khu công nghiệp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Về việc sớm triển khai thực hiện Điểm b, Khoản 3, Mục II Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 tháo gỡ khó khăn về thuế cho doanh nghiệp: Bộ Tài chính khẩn trương tổng hợp, bổ sung Tờ trình của Chính phủ vào Chương trình xây dựng pháp luật kỳ họp thứ 3 của Quốc hội.

15. Về bổ sung sân golf tại xã Đình Tổ, huyện Thuận Thành vào quy hoạch sân golf Việt Nam đến năm 2020: Đồng ý bổ sung vào quy hoạch sân golf Việt Nam đến 2020.

16. Về Dự án đầu tư xây dựng Trường đua ngựa và Tổ hợp vui chơi, giải trí của Công ty TNHH quản lý và đầu tư HK thuộc Tập đoàn đua ngựa Hàn Quốc Global Investment Fund Forum tại huyện Thuận Thành: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp kiến nghị của các địa phương trong đó có tỉnh Bắc Ninh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý II năm 2017

17. Về xây dựng Đề án thành phố Bắc Ninh là thành phố thông minh: Đồng ý về chủ trương, Tinh nghiên cứu tính toán nguồn lực, cơ chế chính sách và đánh giá tác động của Đề án đối với sự phát triển của địa phương, vùng và cả nước, trên cơ sở đó lập Đề án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

18. Về việc chuyển giao cho Tỉnh thực hiện dự án khu công nghiệp công nghệ thông tin tập trung tại tỉnh Bắc Ninh: Đồng ý, Tỉnh làm việc với Bộ Thông tin và Truyền thông tiếp nhận hồ sơ Dự án trong tháng 3 năm 2017.

19. Về việc giao Bắc Ninh thí điểm thực hiện chương trình, đề án của Chính phủ về cách mạng công nghiệp 4.0: Bộ Khoa học và Công nghệ sớm hoàn thiện báo cáo, trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 3 năm 2017 về phương án huy động nguồn lực và tận dụng tối đa cơ hội cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, trong đó ưu tiên tỉnh Bắc Ninh làm thí điểm.

20. Bộ Giao thông vận tải đẩy nhanh tiến độ sớm hoàn thành dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 38; xem xét, bố trí vốn trong kế hoạch được giao để đầu tư, nâng cấp quốc lộ 18 (đoạn thành phố Bắc Ninh - cầu Phả Lại) hoặc nghiên cứu phương án tận dụng nền đường hiện trạng của tuyến đường sắt Yên Viên – Phả Lại – Hạ Long – Cái Lân làm đường bộ giảm áp lực giao thông từ thành phố Bắc Ninh đi Phả Lại, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 4 năm 2017.

21. Về thành lập Trung tâm hành chính công thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh: Đồng ý, Bộ Nội vụ khẩn trương thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 4 năm 2017.

22. Về bổ sung thêm 01 Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tại các xã có khu công nghiệp và giáp ranh khu công nghiệp: Giao Bộ Nội vụ nghiên cứu, xem xét đặc thù của các địa phương có nhiều khu công nghiệp, trong đó có tỉnh Bắc Ninh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý II năm 2017.

23. Về việc giải quyết các tồn tại đối với đất làm mặt bằng sản xuất kinh doanh hoặc kinh doanh dịch vụ phi nông nghiệp (dân cư dịch vụ) cho các hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất nông nghiệp: Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, xem xét theo hướng bảo đảm

quyền lợi chính đáng, công bằng cho các hộ dân và bảo đảm an ninh nông thôn trên địa bàn, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 4 năm 2017.

24. Về các kiến nghị của Tập đoàn Dabaco Việt Nam – Bắc Ninh: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan nghiên cứu, xem xét xử lý; báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền (kiến nghị kèm theo).

Văn phòng Chính phủ thông báo đề Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Công Thương, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bắc Ninh;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Trợ lý TTgCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TKBT, KTTH, NN, CN, QHQT, TCCV, TH, ĐMDN, KGVX;
- Lưu: VT, QHĐP (3b). Huyện *BT*



Mai Tiến Dũng



**MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TẬP ĐOÀN DABACO
VIỆT NAM - BẮC NINH VỚI THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*(Kèm theo Thông báo số 132/TB- VPCP
ngày 15 tháng 03 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ)*

Nhằm tạo điều kiện cho ngành chăn nuôi phát triển bền vững, mang lại hiệu quả kinh tế, đề nghị Đảng và Nhà nước có chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp như sau:

1. Quy hoạch vùng nguyên liệu sản xuất Ngô, Sắn, Gạo, Đỗ tương và câu có dầu... phục vụ cho ngành sản xuất thức ăn chăn nuôi, sản xuất dầu thực vật nhằm chủ động nguồn nguyên liệu, giảm tỉ trọng hàng nhập khẩu, hạn chế rủi ro về tỉ giá ngoại tệ, rủi ro trong quá trình vận chuyển, đồng thời giảm các chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm.

2. Có chính sách hỗ trợ và đầu tư về công nghệ bảo quản, chế biến sau thu hoạch đối với các loại cây nông sản, thủy sản, nhằm giảm thiểu thất thoát và đảm bảo chất lượng nguyên liệu nông sản.

3. Thực hiện quy hoạch vùng chăn nuôi tập trung; tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, mặt bằng, tín dụng cho việc đầu tư xây dựng các cơ sở chăn nuôi tập trung, đặc biệt là các cơ sở sản xuất giống, nuôi giữ, bảo tồn và phát triển gen động vật, nhằm sản xuất ra những loại giống có năng suất cao, chất lượng tốt, giảm thiểu lây lan dịch bệnh và sớm đưa ngành chăn nuôi trở thành ngành sản xuất chính.

4. Cùng với chính sách khuyến khích phát triển chăn nuôi trang trại, công nghiệp, Nhà nước cần phải có chính sách riêng hỗ trợ phát triển chăn nuôi nông hộ an toàn về dịch bệnh, vệ sinh thực phẩm, bền vững về môi trường và có hiệu quả kinh tế.

5. Tăng cường các biện pháp kiểm soát, ngăn chặn việc đưa gà loại thải từ nước ngoài chỉ sử dụng để sản xuất thức ăn cho gia súc vào trong nước bán gà dai, gà già làm thực phẩm, gây ảnh hưởng đến ngành chăn nuôi gia cầm Việt Nam.

6. Nhà nước cần quy hoạch và có chính sách hỗ trợ về tín dụng, đất đai đầu tư xây dựng Nhà máy giết mổ tập trung sử dụng công nghệ cao và hệ thống kho lạnh, kho cấp đông; có chính sách thu mua thịt gia súc gia cầm khi cần thiết để dự trữ, cung cấp cho thị trường nhằm bình ổn giá, giảm thiệt hại cho dân giống như Trung Quốc, Thái Lan, Indonesia, Malaysia... vẫn làm; Quản lý chặt

chế hoạt động giết mổ nhỏ lẻ và có lộ trình cấm các cơ sở không đảm bảo tiêu chuẩn thực hiện giết mổ, nhằm đảm bảo vệ sinh ATTP.

7. Nhà nước nghiên cứu hình thành quỹ quốc gia về vệ sinh ATTP và xã hội hóa nguồn kinh phí của quỹ, trước mắt xem xét thí điểm ở quy mô tỉnh, thành phố, theo vùng sau đó phát triển trên phạm vi toàn quốc, nhằm hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và tiêu thụ các sản phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

8. Nhà nước nên xem xét lại việc khấu trừ thuế VAT đầu vào đối với các doanh nghiệp có dự án đầu tư mới trong lĩnh vực nông nghiệp, nhằm giảm chi phí đầu tư, hạ giá thành, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

9. Nhanh chóng nghiên cứu, triển khai các chính sách bảo hiểm nông nghiệp nhằm giảm thiểu rủi ro cho doanh nghiệp và người chăn nuôi.

10. Hiện nay ngành sản xuất thức ăn chăn nuôi, chăn nuôi gia súc cung đã vượt cầu gần 35%, do vậy, Nhà nước cần cảnh báo không nên tiếp nhận các dự án mới trong lĩnh vực này, nhất là các doanh nghiệp FDI; đồng thời có giải pháp kỹ thuật giảm nhập khẩu thịt gia súc, gia cầm trong một thời gian để tiêu thụ hết lượng thịt hiện nay cung lớn hơn cầu; Tăng cường tiếp xúc thương mại với các nước như Philippin... để xuất khẩu thịt, nhằm tháo gỡ khó khăn cho hàng triệu hộ nông dân đang bị thua lỗ trong chăn nuôi.